TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12/**2026/HS-ST
Ngày 16 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Qúy

- *Các Hội thẩm nhân dân:* ông Nguyễn Văn Quang và ông Hồ Quốc Thánh

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Chi – Thư ký viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Trần Công Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Trị đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Tám C (Tên gọi khác: Cu Mưa); sinh ngày: 02/8/1993, tại: tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Khu phố B, phường N, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; nghề nghiệp: thợ điện nước; trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết), con bà: Trần Thị P, sinh năm 1957; vợ con: không có; tiền án: không có; tiền sự: có 01 tiền sự. Ngày 07/05/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5) ra Quyết định số 08/2024/QĐ-TA đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Bị cáo chấp hành xong ngày 19/03/2025. Về nhân thân: Ngày 05/01/2021, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại phường; ngày 08/02/2023, bị xử phạt vi phạm hành chính 6.500.000 đồng về hành vi "Cố ý gây thương tích". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/10/2025 cho đến nay tại Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Q. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tám C là người đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 24/03/2025 của UBND phường Đ (nay là phường N) với thời hạn 02 năm (đến ngày 24/03/2027).

Khoảng 20 giờ ngày 05/08/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đi bộ đến khu vực Nhà văn hóa khu phố L gặp một người tên S mua 07 viên ma túy loại Methamphetamine với giá 300.000 đồng. Sau đó, C đi đến bãi đất trống gần bờ mương thuộc khu phố L sử dụng hết số ma túy này. Đến ngày

07/08/2025, khi đang đi trên đường, C bị Công an phường N mời về làm việc do nghi vấn. Kết luận giám định số 1354/KL-KTHS xác định bị cáo dương tính với chất ma túy Methamphetamine.

Cáo trạng số: 24/CT-VKSKV5 ngày 23/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố bị cáo Nguyễn Tám C về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tám C phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tám C: 02 năm 03 tháng – 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại gì.

[2] Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Tám C là người đang trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 24/03/2025 của UBND phường Đ (nay là phường N) với thời hạn 02 năm (đến ngày 24/03/2027). Bị cáo biết rõ mình đang trong thời gian bị quản lý sau cai nghiện nhưng vì không thể từ bỏ được ma túy nên ngày 05/08/2025 bị cáo đã mua và sử dụng hết 07 viên ma túy. Kết luận giám định số 1354/KL-KTHS xác định bị cáo C dương tính với chất ma túy Methamphetamine. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác có căn cứ xác định hành vi của bị cáo cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân của bị cáo và ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Điều luật quy định: *"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường*

hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:….b) Đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy….”.

3] Về tình tiết giảm nhẹ và hình phạt: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bố bị cáo được nhà nước tặng nhiều bằng khen trong công tác nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: bị cáo thuộc đối tượng sau khi thực hiện xong cai nghiện tại cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng vẫn tiếp tục sử dụng ma túy nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ sức răn đe, phòng ngừa chung đồng thời có đủ thời gian cho bị cáo tiếp tục cai nghiện. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tám C (C) phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Tám C: **02** (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/10/2025.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND KV 5;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị;
- Phòng THADS KV5;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý